

Phụ lục VI
Appendix VI

CÔNG TY CỔ PHẦN
VINACAFÉ BIÊN HÒA
VINACAFÉ BIEN HOA JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 23/2024.K.V.-VCF.

Đồng Nai, ngày 29 tháng 01 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: VCF
- Địa chỉ/Address: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 0251. 3836 554
- E-mail: www.vinacafe@vinacafebienhoa.com

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure:*

- Ngày 29/01/2024, Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”) nhận được Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 73/QĐ-TCT ngày 19/01/2024 của Tổng Cục Thuế (chi tiết đính kèm).

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/*In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed*)


3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/01/2024 tại đường dẫn <https://www.vinacafebienhoa.com/category/information-statement/> *This information was published on the company's website on 29/01/2024, as in the link <https://www.vinacafebienhoa.com/category/information-statement/>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*



Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/Documents on disclosed information.

Đại diện tổ chức 

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Legal representative/

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



NGUYỄN TÂN KỶ



Số: 73 /QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế qua kiểm tra
việc chấp hành pháp luật thuế

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-TCT ngày 18/09/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc kiểm tra thuế tại Công ty cổ phần VinaCafé Biên Hòa;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 12/01/2024 giữa Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1385/QĐ-TCT ngày 18/09/2023 của Tổng cục thuế về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty cổ phần VinaCafé Biên Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2085/QĐ-TCT ngày 29/12/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng Đoàn kiểm tra theo Quyết định 1385/QĐ-TCT



ngày 18/09/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế và Cục trưởng Cục Thanh tra - Kiểm tra thuế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Tên đơn vị: Công ty cổ phần VinaCafé Biên Hòa.

Địa chỉ trụ sở chính: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Mã số thuế: 3600261626.

Công ty cổ phần VinaCafé Biên Hòa được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000186 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký lần đầu ngày 29/12/2004. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 19 (Mã số doanh nghiệp: 3600261626) do phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 20/10/2023.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tân Kỳ. Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không áp dụng.

b) Các tình tiết tăng nặng: Không áp dụng.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp (tiểu mục 4254).

Mức phạt: 20% trên số tiền thuế truy thu, số tiền: 258.764.285 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm tám mươi lăm đồng).

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào Ngân sách nhà nước là 1.293.821.423 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ hai trăm chín mươi ba triệu tám trăm hai mươi mốt nghìn bốn trăm hai mươi ba đồng*). Trong đó:

+ Thuế TNDN (tiểu mục 1052): 1.140.264.002 đồng (Năm 2019: 1.006.510.156 đồng; Năm 2021: 87.553.847 đồng; Năm 2022: 46.199.999 đồng)

+ Thuế GTGT (tiểu mục 1701): 153.557.421 đồng. (Năm 2019: 1.228.582 đồng; Năm 2020: 94.200.776 đồng; Năm 2021: 23.634.827 đồng; Năm 2022: 34.493.236 đồng).

- Buộc nộp đủ tiền chậm nộp tiền thuế vào Ngân sách nhà nước là: 475.799.446 đồng (*Bốn trăm bảy mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng*). Trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (tiểu mục 4918): 436.007.908 đồng (Năm 2019: 415.185.439 đồng; Năm 2021: 16.941.669 đồng; Năm 2022: 3.880.800 đồng)

+ Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (tiểu mục 4931): 39.791.538 đồng ((Năm 2019: 533.327 đồng; Năm 2020: 30.549.312 đồng; Năm 2021: 5.076.761 đồng; Năm 2022: 3.632.138 đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 05/01/2024. Công ty cổ phần VinaCafé Biên Hòa có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 05/01/2024 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định .

* Tổng số tiền xử lý về thuế là: 2.028.385.154 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ không trăm hai mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn một trăm năm mươi tư đồng*).

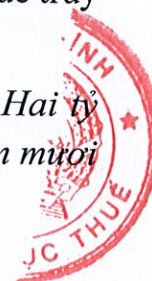
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Nguyễn Tân Kỳ là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định này. Số tiền tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp thuế quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai (đơn vị thụ hưởng: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai).

Nếu quá thời hạn nêu trên mà tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định



của pháp luật.

Tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai để thu tiền truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp tiền thuế.

3. Gửi cho Cục Thuế tỉnh Đồng Nai để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đoàn kiểm tra;
- Lưu: VT, TTKT.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Chí Hùng

